TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 12/2021/QĐHG-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 04 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 9, Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 15 tháng 4 năm 2021 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc thuận tình ly hôn giữa:

- Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1986;

Nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tập thể X, phường M, quận C, Thành phố Hà Nội.

- Chị Khuất Kim N, sinh năm 1987;

Nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú: Phòng 305 D4, tổ 2, phường D, quận C, Thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

XÉT THẤY

Kết quả hòa giải thành có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận nội dung hòa giải thành của các bên cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đình H và chị Khuất Kim N.

- Về con chung: Anh Nguyễn Đình H và chị Khuất Kim N có 01 con chung là cháu Nguyễn Đình Gia A, sinh ngày 22/6/2018. Giao cháu Nguyễn Đình Gia A cho chị Khuất Kim N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Nguyễn Đình H khi chị Khuất Kim N có yêu cầu hoặc các bên có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Đình H và chị Khuất Kim N tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Anh Nguyễn Đình H và chị Khuất Kim N xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Nguyễn Đình H và chị Khuất Kim N không phải nộp lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Các bên, người đại diện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định, Viện kiểm sát nhân dân nhân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:
- *Các bên đương sự;*
- *VKS quận C;*
- *Chi cục THADS C*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(đã ký)

Vũ Thu Hiền